

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHONG THỎ  
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2021/HS - ST  
Ngày: 13/9/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỎ TỈNH LAI CHÂU**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phương.

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Giàng A Vư - Ông Đèo Văn Vĩnh

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ* tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Lệ Hằng - Kiểm sát viên

Ngày 13/9/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 77/2021/HSST, ngày 23/8/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2021/QĐXXST - HS ngày 30/8/2021 đối với các bị cáo:

**1. Chèo Sầm H** (Tên gọi khác: Chảo Sầm H), sinh năm: 1997 tại: Phong Thổ - Lai Châu, nơi cư trú: bản Ma Can, xã Đào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; dân tộc: Dao; quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Không biết chữ; con ông Chèo Chín Thiền, sinh năm 1966 và bà Tẩn Lở Mẩy, sinh năm 1966; vợ Tẩn Tả Mẩy, sinh năm 1998 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2018, con nhỏ nhất sinh năm: 2021; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/7/2021, có mặt tại phiên tòa

**2. Lý Diều L** (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 1990 tại: Phong Thổ - Lai Châu, nơi cư trú: bản Ma Can, xã Đào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.; dân tộc: Dao; quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 4/12; con ông Lý Văn Sín, sinh năm 1961 và bà Chèo Tả Mẩy, sinh năm 1959; vợ Tẩn San Mẩy, sinh năm 1987 và có 03 con, con lớn nhất, sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm: 2011; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/7/2021, có mặt tại phiên tòa

**3. Lý Chử H** (Tên gọi khác: Không), sinh ngày: 14/5/2001 tại: Phong Thổ - Lai Châu, nơi cư trú: bản Ma Can, xã Đào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; dân tộc: Dao; quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 2/12; con ông Lý Ý Sín, sinh năm 1983 và bà Tần Sử Mây, sinh năm 1983; vợ Lý Sử Mây, sinh năm 1999 và có 02 con, con lớn nhất, sinh năm 2018, con nhỏ nhất sinh năm: 2021; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/7/2021, có mặt tại phiên tòa

**4. Lý Ý D** (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 1965 tại: Phong Thổ - Lai Châu, nơi cư trú: bản Ma Can, xã Đào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; dân tộc: Dao; quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: không biết chữ; con ông Lý Phủ Hộ (đã chết) và bà Tần San Mây, sinh năm 1941; vợ Tần Tả Mây, sinh năm 1967 và có 02 con, con lớn nhất, sinh năm 1990, con nhỏ nhất sinh năm: 1992; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/7/2021, có mặt tại phiên tòa

**5. Lý Láo San** (Tên gọi khác: Lý Phủ Siễn), sinh năm: 1997 tại: Phong Thổ - Lai Châu, nơi cư trú: bản Ma Can, xã Đào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; dân tộc: Dao; quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 6/12; con ông Lý Điều Xuân, sinh năm 1968 và bà Phan Tả Mây, sinh năm 1968; vợ Tần Lở Mây, sinh năm 1994 và có 02 con, con lớn nhất, sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm: 2019; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/7/2021, có mặt tại phiên tòa

- *Người bào chữa cho các bị cáo (H, L, H, D):* Ông Lê Mạnh Hùng - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai Châu. (có mặt)

- *Người phiên dịch cho bị cáo Lý Ý D:* Anh Tần Sẻnh C, sinh năm: 2000; Trú tại: Tổ dân phố Pa So, thị trấn Phong Thổ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. (có mặt)

- *Bị hại:* Anh Vàng Văn Tình, sinh năm: 1980. (có mặt)

Trú tại: Bản Nà Cúng, xã Bản Lang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

*- Người Làm Chứng:*

- 1) Anh Hằng A P, sinh năm 1993; trú tại: Bản Nà Vàng, xã Bản Lang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).
- 2) Anh Tấn Sài Q, sinh năm 1989; trú tại: Bản San Cha, Đào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).
- 3) Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1978; trú tại: Bản Nà Cúng, xã Bản Lang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).
- 4) Anh Tấn Sài H, sinh năm 1976; trú tại: Bản Ma Can, xã Đào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).
- 5) Anh Lò Văn Th, sinh năm 1994; trú tại: Bản Nà Cúng, xã Bản Lang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).
- 6) Anh Vàng Văn S, sinh năm 2001; trú tại: Bản Nà Cúng, xã Bản Lang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).
- 7) Anh Lò Văn H sinh năm 1994; trú tại: Bản Nà Vàng, xã Bản Lang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).
- 8) Anh Lê Đình T, sinh năm 1989; trú tại: Bản Ma Can, xã Đào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).
- 9) Anh Lý Phủ Th, sinh năm 1986; trú tại: Bản Ma Can, xã Đào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).
- 10) Anh Lý Phủ X, sinh năm 1958; trú tại: Bản Ma Can, xã Đào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).
- 11) Anh Lý Văn S, sinh năm 1961; trú tại: Bản Ma Can, xã Đào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).
- 12) Anh Lý A C, sinh năm 1982; trú tại: Bản Ma Can, xã Đào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).
- 13) Anh Lý Ý Ph, sinh năm 1969; trú tại: Bản Ma Can, xã Đào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (có mặt).
- 14) Anh Lý Ý S, sinh năm 1986; trú tại: Bản Ma Can, xã Đào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (có mặt).
- 15) Anh Chèo Sần H, sinh năm 1994; trú tại: Bản Ma Can, xã Đào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).
- 16) Anh Lý Chín L; trú tại: Bản Ma Can, xã Đào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

17 Anh Lý Phủ Kh; trú tại: Bản Ma Can, xã Đào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

18) Anh Lý Ý H; trú tại: Bản Ma Can, xã Đào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

### NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 15/4/2021, Chèo Sần H, Lý Ý D, Lý Diều L, Lý Chỉnh H, Lý Láo San cùng khoảng 15 đến 20 người dân bản Ma Can, xã Đào San, huyện Phong Thổ đi xuống khu vực thi công nhà máy thủy điện Nậm Lùm 1 thuộc khu vực bản Ma Can, xã Đào San, huyện Phong Thổ để ngăn cản không cho công nhân thi công. Khi những người này đi đến khu vực thi công và yêu cầu công nhân ngừng thi công thì hai bên xảy ra xô sát. Giữa Lý Diều L và anh Tẩn Sài Hộ có xảy ra xô sát, cãi chửi nhau, và anh Hộ yêu cầu mọi người gặp ban lãnh đạo Công ty SCI để giải quyết. Anh Vàng Văn Tình, là bảo vệ của Công ty SCI, cùng các anh Lò Văn Thành, Vàng Văn Sơn, Lò Văn Học, Nguyễn Văn Huyền, Hảng A Páo và anh Lý Phủ Thìn, đều là nhân viên bảo vệ của Công ty SCI, cùng nhau đi lên khu vực thi công hầm 1 của công ty để ngăn chặn người dân có hành vi phá hoại tài sản của Công ty. Hai nhóm gặp nhau tại khu vực thi công hầm 2 nhà máy thủy điện Nậm Lùm 1.

Lý Diều L gặp Vàng Văn Tình hai bên xảy ra cãi nhau, anh Tình nói “*Ai đánh anh Hộ ra đây, đưa nào đánh anh Hộ ra đây*”. Khi nghe Tình nói vậy thì L, H và H cãi nhau và xô đẩy với anh Tình và được mọi người can ngăn. Không dừng lại Lý Ý D xông đến giật điện thoại của anh Tình, mục đích để anh Tình không quay video nhưng không giật được, L đứng đối diện lao vào đánh anh Tình và hô hào mọi người: “*Đánh chết mẹ nó đi*”, Chèo Sần H nghe thấy vậy cũng hô hào mọi người đánh anh Tình. Quá trình diễn ra đánh nhau L và H mỗi người cầm một hòn đá xông vào tuy nhiên do nhiều người can ngăn thì L, H không đánh được anh Tình. Mặc dù được can ngăn nhưng L vẫn xông vào xô đẩy anh Tình và dồn anh Tình ra hướng bờ suối. L nhặt một hòn đá đập vào đầu anh Tình, tuy nhiên do lúc này anh Tình đang đội mũ còi nên hòn đá đập trúng mũ. Sau đó, L túm áo anh Tình và đâm vào người anh Tình, lúc này H cũng xông vào và D chân, tay đâm và đập vào người anh Tình hai phát, còn D thì đâm liên tiếp vào khu vực sườn, lưng của anh Tình. H cầm hòn đá có kích thước 17 cm x 10cm x 10cm đập mạnh xuống vai trái của anh Tình hai phát và một phát vào đầu anh Tình, Lý Láo San cũng lao vào đâm vào ngực anh Tình một phát. Lúc này H tiếp tục ném đá vào vai, lưng bên phải anh Tình, anh Tình bị choáng nên ngã ra đất và đầu chảy máu và được mọi người can ngăn nên các bị cáo không tiếp tục đánh anh Tình. Anh Tình được nhóm bảo vệ băng bó và mọi

người đưa đi bệnh viện. Hậu quả: Anh Tình bị thương vùng cằm đỉnh, vỡ xương bả vai trái, chấn động não.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 49/BKL-TTPY ngày 04/5/2021 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Lai Châu kết luận: Tổng tỷ lệ thương tích của Vàng Văn Tình hiện tại là 12% (trong đó vùng cằm đỉnh có một vết sẹo vết thương 1,5 cm x 0,7 cm là 2%; Vỡ xương bả vai trái kích thước 40 mm là 8%; Chấn động não điều trị ổn định là 2%).

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

- Thu của Vàng Văn Tình: 01 chiếc mũ cối màu xanh, có gắn phù hiệu dân quân tự vệ, dây đeo bằng da màu nâu, đã qua sử dụng; 01 chiếc áo sơ mi dân quân tự vệ dài tay màu xanh, đã qua sử dụng; 01 viên đá có chiều dài 17cm x 10cm x 10cm.

- Thu 02 tập tin (video) được quay từ điện thoại của Hằng A Páo và Lý Phủ Thìn.

Về trách nhiệm dân sự: Cả 05 bị cáo đã bồi thường cho bị hại tổng số tiền là 7.000.000 đồng cho bị hại chữa trị, trong đó bị cáo H và bị cáo L mỗi người 2.000.000 đồng, 3 bị cáo H, D, San mỗi người 1.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 50/CT-VKS, ngày 23/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 - Bộ luật hình sự. Tuyên bố các bị cáo Chèo Sần H, Lý Diều L, Lý Chấn H, Lý Ý D, Lý Láo San phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt bị cáo Chèo Sần H từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm tù cho hưởng án treo; bị cáo Lý Diều L từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù cho hưởng án treo; bị cáo Lý Chấn H từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo; Các bị cáo Lý Ý D, Lý Láo San từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách không quá 05 năm đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường với số tiền là: 7.000.000 đồng, tại phiên tòa bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm khoản nào nên không đề cập giải quyết.

Về vật chứng: Căn cứ vào điều 47 - Bộ luật hình sự và điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị trả lại cho bị hại Vàng Văn Tình 01 chiếc mũ cối màu

xanh, có gắn phù hiệu dân quân tự vệ, dây đeo bằng da màu nâu; 01 chiếc áo sơ mi dân quân tự vệ dài tay màu xanh là tài sản hợp pháp của bị hại; đề nghị tiêu hủy 01 hòn đá có chiều dài 17cm x 10cm x 10cm H D để đánh anh Tình, do anh Lê Đình Tuấn giao nộp. Xét 02 đĩa CD – RMQ lưu 02 tập tin (video) được quay từ điện thoại của Hằng A Páo và Lý Phủ Thìn là tài liệu chứng cứ của vụ án nên cần trích xuất để lưu hồ sơ vụ án.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị HĐXX xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về áp dụng pháp luật đối với tội danh nêu trên, tuy nhiên nguyên nhân các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do mâu thuẫn về việc đền bù giải phóng mặt bằng và nhận thức pháp luật còn hạn chế, nên dẫn đến các bị cáo gây thương tích cho bị hại, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, tích cực khắc phục hậu quả bồi thường cho bị hại và được bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, 58, 65 - Bộ luật hình sự, đề nghị xem xét phân H vai trò đồng phạm để có một mức án phù hợp đối với các bị cáo, đề nghị miễn án phí cho các bị cáo.

Các bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm và nhất trí với bản luận tội và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đều nhận thức được hành vi cố ý gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, các bị cáo công khai xin lỗi bị hại và hứa chấp hành tốt các quy định của pháp luật mong Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Xuất phát từ việc mâu thuẫn trong việc đền bù giải phóng mặt bằng nên nhóm Chèo Sần H, Lý Diều L, Lý Chấn H, Lý Ý D, Lý Láo San đi xuống khu vực đang thi công thủy điện và có xảy ra xô sát với anh Vàng Văn Tình là người bảo vệ của Công ty SCI. Quá trình tranh cãi nhau nhóm của H đã lao vào đánh anh Tình, L lao vào túm cổ áo anh Tình sau đó hô hào mọi người vào đánh anh Tình, tiếp đến H cũng hô hào mọi người đánh anh Tình L nhặt một hòn đá đập vào đầu anh Tình, tuy nhiên trúng vào mũ cối. Sau đó đám vào người anh Tình, lúc này H cũng xông vào và D chân, tay đâm và đập vào người anh Tình hai phát, còn D thì đâm liên tiếp vào khu vực sườn, lưng của anh Tình. H cầm hòn đá có kích thước 17 cm x 10cm x 10cm đập mạnh xuống vai trái của anh Tình hai phát và một phát vào đầu anh Tình, Lý Láo San cũng lao vào đâm vào ngực anh Tình một phát. Lúc này H tiếp tục ném đá vào vai, lưng bên phải anh Tình, anh Tình bị choáng nên ngã ra đất và đầu chảy máu và được mọi người can ngăn nên các bị cáo không tiếp tục đánh anh Tình. Anh Tình được nhóm bảo vệ băng bó và mọi người đưa đi bệnh viện. Hậu quả: Anh Tình bị thương vùng chẩm đỉnh, vỡ xương bả vai trái, chấn động não, tỷ lệ thương tích của Vàng Văn Tình là 12%, (trong đó vùng chẩm đỉnh có một vết sẹo vết thương 1,5 cm x 0,7 cm là 2%; Vỡ xương bả vai trái kích thước 40 mm là 8%; Chấn động não điều trị ổn định là 2%).

Như vậy hành vi của các bị cáo Chèo Sần H, Lý Diều L, Lý Chấn H, Lý Ý D, Lý Láo San đã phạm vào tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 điều 134- Bộ luật hình sự. Vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu truy tố các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định điểm đ khoản 2 điều 134- Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét về vai trò đồng phạm của các bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có sự phân công vai trò mà do bột phát nhất thời. Nguyên nhân dẫn đến việc các bị cáo gây thương tích cho anh Tình là do xuất phát từ việc mâu thuẫn trong việc đền bù giải phóng mặt bằng, các bị cáo không bình tĩnh để chọn cách giải quyết ôn hòa giữa hai bên, nên khi gặp anh Tình là người của Công ty SCI, sau khi xô đẩy, cãi nhau các bị cáo đã lao vào đánh anh Tình. Trong vụ án này bị cáo Chèo Sần H giữ vai trò chính đã D hòn đá là hung khí gây thương tích cho anh Tình 12% (trong đó 8% vỡ xương bả vai trái và 2% vùng chẩm đỉnh có một vết sẹo vết thương, chấn động não 2%), bị cáo Lý Diều L giữ vai trò thứ hai cũng D hòn đá đập vào đầu anh Tình nhưng không trúng vào đầu mà trúng vào mũ cối, và D tay chân đánh vào người anh Tình, các bị cáo Lý Chấn H, Lý Ý D, Lý Láo San D tay chân đâm vào người và ngực anh Tình giữ vai trò thứ ba trong vụ án này. Tuy nhiên tỷ lệ thương tích của anh Tình là 12 % thì các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm hình sự chung về

hậu quả mà các bị cáo gây ra đối với bị hại. Về mức hình phạt thì bị cáo H phải cao hơn mức hình phạt của các bị cáo còn lại.

[4] Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an trên địa bàn, cần phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[5] Tại phiên tòa người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, 58, 65 - Bộ luật hình sự. Đề nghị xem xét phân H vai trò đồng phạm để có một mức án phù hợp đối với các bị cáo và miễn án phí cho các bị cáo. Việc đề nghị về hình phạt của người bào chữa HĐXX sẽ xem xét để có một mức án phù hợp với vai trò đồng phạm, đối với đề nghị miễn án phí là không có căn cứ.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, tích cực bồi thường thiệt hại, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, các bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế, nên HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 - Bộ luật hình sự.

[8] Xét về nhân thân: Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, là những người có nhân thân tốt, quá trình sinh sống tại địa phương các bị cáo chưa vi phạm pháp luật lần nào, cũng chưa bị cơ quan có thẩm quyền nào xử lý. Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo đang cư trú phối hợp cùng gia đình quản lý giáo dục trong thời gian chấp hành án cũng đủ điều kiện để cải tạo các bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận về mức bồi thường. Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm một khoản nào nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[10] Về vật chứng còn lại của vụ án:

Xét vật chứng: 01 chiếc mũ cối màu xanh, có gắn phù hiệu dân quân tự vệ, dây đeo bằng da màu nâu; 01 chiếc áo sơ mi dân quân tự vệ dài tay màu xanh là tài sản hợp pháp của bị hại, nên cần trả lại cho anh Vàng Văn Tinh; 01 hòn đá có chiều dài 17cm x 10cm x 10cm H D để đánh anh Tinh, do anh Lê Đình Tuấn giao nộp không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.



Xét 02 đĩa CD – RMQ lưu 02 tập tin (video) được quay từ điện thoại của Hằng A Páo và Lý Phũ Thìn là tài liệu chứng cứ của vụ án nên cần trích xuất để lưu hồ sơ vụ án.

[11] Về các vấn đề khác:

Quá trình điều tra Lý Diều L có khai anh Vàng Văn Tình đâm vào mắt và Lý Chửn H khai bị Vàng Văn Tình đánh vào người, tuy nhiên qua điều tra thì trên người của L, H không có thương tích nên không có căn cứ để điều tra xử lý đối với Vàng Văn Tình.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Về hình phạt:** Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 17, 58, 65 - Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Chẻo Sằn H (Tên gọi khác: Chảo Sầm H), Lý Diều L, Lý Chửn H, Lý Ý D, Lý Láo San (Tên gọi khác: Lý Phũ Siễn) phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Xử phạt bị cáo Chẻo Sằn H (Tên gọi khác: Chảo Sầm H) 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày 13/9/2021.

Xử phạt bị cáo Lý Diều L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày 13/9/2021.

Xử phạt bị cáo Lý Chửn H 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm kể từ ngày 13/9/2021.

Xử phạt bị cáo Lý Ý D 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm kể từ ngày 13/9/2021.

Xử phạt bị cáo Lý Láo San (Tên gọi khác: Lý Phũ Siễn) 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm kể từ ngày 13/9/2021.

Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Về hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự:

*“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc*

*người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của bộ luật này”*

## **2. Về trách nhiệm dân sự:**

Các bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường và tại phiên tòa không yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

**3. Về vật chứng:** Căn cứ vào điều 47 - Bộ luật hình sự và điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị hại anh Vàng Văn Tình 01 chiếc mũ cối màu xanh, có gắn phù hiệu dân quân tự vệ, dây đeo bằng da màu nâu; 01 chiếc áo sơ mi dân quân tự vệ dài tay màu xanh.

- Tịch thu tiêu hủy 01 hòn đá có chiều dài 17cm x 10cm x 10cm.

- 02 đĩa CD – RMQ (theo biên bản bàn giao ngày 13/9/2021 giữa Chi cục thi hành án và Tòa án nhân dân) lưu 02 tập tin (video) được quay từ điện thoại của Hằng A Páo và Lý Phú Thìn là tài liệu chứng cứ của vụ án nên cần trích xuất để lưu hồ sơ vụ án.

*(Hiện số vật chứng đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục THADS huyện Phong Thổ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/8/2021).*

**4. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 21; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh, huyện ;
- THA dân sự huyện;
- Cơ quan THAHS, Cơ quan điều tra;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- Sở Tư pháp;
- Công bố trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Lưu: HS - TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Phương**

**THÀNH VIÊN  
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Phương**







